

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày 13-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt D

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt T

Ông Trần Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm T - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Thị Kim V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 03 tháng 08 năm 1995 tại Cẩm Khê, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu X, xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Ngô Văn C, sinh năm 1965; Con bà Trần Thị H, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 03 chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: Phạm Bá Học, sinh năm 1991; Con: bị cáo có 03 người con (con lớn sinh năm 215, con nhỏ 2023); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/6/2024. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Văn T, sinh năm 1980; vắng mặt.

Nơi cư trú: khu P, xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/09/2023, Phòng An ninh chính trị nội bộ (PA03) Công an tỉnh

Phú Thọ T hành làm việc với Công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp Drillmaco có trụ sở tại lô 5, khu công nghiệp Cẩm Khê thuộc huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Quá trình làm việc đã phát hiện giấy khám sức khỏe Hà Văn T, sinh năm 1993; ở xã M, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ có dấu hiệu bị làm giả. Phòng PA03 - Công an tỉnh Phú Thọ T hành lập biên bản và thu giữ Giấy khám sức khỏe này. Sau đó, Phòng PA03 - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ cùng những tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê để kiểm tra, xác minh theo quy định.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra Quyết định trưng cầu giám định số: 165/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định mẫu dấu, mẫu in, chữ ký, chữ Giấy khám sức khỏe của Hà Văn T. Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

+ *Hình dấu tròn đỏ có nội dung “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên giấy khám sức khỏe của Hà Văn T với hình dấu tròn đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ không phải do cùng một con dấu đóng ra.*

+ *Mẫu in trên giấy khám sức khỏe của Hà Văn T so với mẫu in giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ không phải cùng một mẫu in ra.*

+ *Chữ viết điền vào các mục thông tin người khám sức khỏe; chữ ký, chữ viết dưới mục “Người đề nghị khám sức khỏe” trên trên mẫu Giấy khám sức khỏe ghi tên Hà Văn T so với chữ ký, chữ viết của Hà Văn T trên mẫu so sánh không phải do cùng một người ký và viết ra.*

Trên giấy khám sức khỏe của T có tên và chữ ký của các bác sĩ: Đặng Thanh H, Nguyễn Phụng H, Hoàng Văn H, Phạm Văn T, Trần K, Nguyễn Kim M, Nguyễn Công S, Lê Thị T. Quá trình điều tra xác định, thời điểm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 29/02/2024 Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ không có bác sĩ nào có tên như trên nên không có mẫu so sánh để T hành giám định các chữ ký nêu trên.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Vào khoảng tháng 11 năm 2022, Hà Văn T do quen biết với Ngô Thị Kim V, sinh năm 1995, ở Khu X, xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ nên T sử dụng tài khoản Facebook Messenger có tên “Hà T” của T nhắn tin đến tài khoản Facebook Messenger “V Kim” của V để hỏi V mua giúp T một tờ giấy khám sức khỏe. V đồng ý và lên mạng xã hội Facebook tìm, đặt mua của một người V không rõ giới tính, tên, tuổi, địa chỉ một tờ giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ với giá 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) tiền mặt. V yêu cầu T gửi ảnh và thông tin cá nhân của T qua Facebook Messenger, T thực hiện, sau đó V gửi ảnh và thông tin của T cho người này để làm giấy khám sức khỏe giả. Khoảng 02 đến 03 ngày sau, người này gọi Facebook Messenger cho V hẹn V ra khu vực gần chợ Đồng Cam, thuộc xã M, huyện Cẩm Khê. Khi đến điểm hẹn, V gặp một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ đi xe mô tô mang giấy khám sức khỏe giả đến giao cho V, V nhận

giấy khám sức khỏe rồi thanh toán cho người này 120.000 đồng. Sau đó, V mang giấy khám sức khỏe giả đến nhà đưa trực tiếp cho T. T nhận giấy khám sức khỏe, kiểm tra thấy giấy đã được dán ảnh, ghi đầy đủ các thông tin của mình, ghi sẵn kết quả khám, có chữ ký xác nhận của bác sĩ và đóng dấu hình tròn màu đỏ ghi “SỞ Y TẾ PHÚ THỌ BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” nên đã thanh toán cho V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền mặt. Sau đó, T sử dụng giấy khám sức khỏe mua của V để bổ sung hồ sơ xin việc nộp vào Công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp Drillmaco có trụ sở tại lô 5, khu công nghiệp Cẩm Khê thuộc huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. T được công ty Drillmaco nhận hồ sơ, đào tạo, đến ngày 01/5/2023 thì được ký hợp đồng lao động chính thức và làm việc tại công ty này từ đó đến nay.

T hành kiểm tra điện thoại của T và V, quá trình kiểm tra không thấy các tin nhắn, lịch sử cuộc gọi có nội dung liên quan đến hành vi mua, bán giấy khám sức khỏe. T và V cũng xóa hết các tin nhắn, lịch sử cuộc gọi có nội dung liên quan đến hành vi mua, bán giấy khám sức khỏe trên Messenger. V khai nhận chiếc điện thoại V dùng để đăng nhập Messenger trao đổi việc làm giả Giấy khám sức khỏe đã bị hỏng và mất, chiếc điện thoại V đang sử dụng là điện thoại mới nhưng V vẫn đăng nhập và sử dụng tài khoản Messenger cũ là “V Kim”. Cơ quan điều tra đã T hành tìm kiếm nhưng không tìm thấy chiếc điện thoại V sử dụng để liên lạc, mua, bán giấy khám sức khỏe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Ngô Thị Kim V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, biên bản đối chất, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSCK ngày 21/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố Ngô Thị Kim V về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Kim V khai nhận: Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo có hành vi làm giả giấy tờ tài liệu của cơ quan tổ chức thu lợi 150.000đồng. Bị cáo hiện đang ở nhà nuôi con nhỏ, không có thu nhập.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Kim V phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Thị Kim V từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Khê nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Thị Kim V cho UBND xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Thọ

giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 21/8/2024)

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) Giấy khám sức khỏe giả của Hà Văn T, do Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Phú Thọ tạm giữ ngày 27/9/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Cẩm Khê, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Vào khoảng tháng 11 năm 2022, Hà Văn T nhắn tin cho Ngô Thị Kim V đề hỏi V mua giúp T một tờ giấy khám sức khỏe rồi gửi ảnh và thông tin của T qua ứng dụng Facebook Messenger cho V. V lên mạng xã hội tìm, đặt mua của một người V không rõ giới tính, tên, tuổi, địa chỉ một tờ giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ với giá 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng). V gửi ảnh và các thông tin của T cho người này để làm giấy khám sức khỏe giả. Sau khi nhận được giấy khám sức khỏe giả qua một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, V mang giấy khám sức khỏe giả đưa trực tiếp cho T. T nhận giấy khám sức khỏe và thanh toán cho V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Thị Kim V phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

“Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm...”

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi bị cáo đã thực hiện đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính trong lĩnh vực y tế. Vì vậy đấu tranh với tội phạm này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Song trước khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Xét về nguyên nhân, động cơ, điều kiện phạm tội: Bị cáo là người có trình độ hiểu biết xã hội và pháp luật nhất định nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra trước lần phạm tội này, bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định “Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Xong xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh bị cáo lao động tự do, không chứng minh được thu nhập, hiện đang ở nhà nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Đối với số tiền 150.000đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) Giấy khám sức khỏe giả của Hà Văn T, do Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Phú Thọ tạm giữ ngày 27/9/2023 cần lưu hồ sơ vụ án.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 21/8/2024)

Trong vụ án này, đối với hành vi mua và sử dụng giấy khám sức khỏe của Hà Văn T để nộp hồ sơ vào công ty Drillmaco do tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không đáng kể theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Bộ luật hình sự. Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không có quy định xử phạt hành chính đối với hành vi trên của Hà Văn T nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Kim V phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Thị Kim V 07 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Khê nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Thị Kim V cho UBND xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động

phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 21/8/2024)

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) Giấy khám sức khỏe giả của Hà Văn T, do Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Phú Thọ tạm giữ ngày 27/9/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cẩm Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt D